

HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI
CAO
Số: 03/2005/NQ-HĐTP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2005

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG
THẨM PHÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**
Hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật phá sản
HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ vào Luật tổ chức Toà án nhân dân;

Để thi hành đúng và thống nhất Luật phá sản (sau đây viết tắt là LPS);

Sau khi có ý kiến thống nhất của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

QUYẾT NGHỊ:

I. VỀ CHƯƠNG I - NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG CỦA LPS

1. Về quy định tại Điều 2 của LPS

1.1. LPS được áp dụng đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã gọi chung là hợp tác xã) được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam; cụ thể là:

- Công ty nhà nước;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên;
- Công ty cổ phần;
- Công ty hợp danh;
- Doanh nghiệp tư nhân;
- Doanh nghiệp của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị- xã hội;
- Hợp tác xã;
- Liên hiệp hợp tác xã;
- Doanh nghiệp liên doanh;

l. Doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài;

m. Các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

1.2. Khi nhận đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, Tòa án phải kiểm tra trong danh mục cụ thể do Chính phủ quy định về doanh nghiệp đặc biệt trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh; doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm và trong các lĩnh vực khác thường xuyên, trực tiếp cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thiết yếu có doanh nghiệp, hợp tác xã này hay không, để thực hiện như sau:

a. Nếu doanh nghiệp, hợp tác xã bị yêu cầu mở thủ tục phá sản thuộc danh mục cụ thể do Chính phủ quy định, thì Tòa án chỉ thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản khi có đầy đủ các điều kiện nộp đơn do Chính phủ quy định đối với doanh nghiệp, hợp tác xã đó. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản, việc tiến hành thủ tục phá sản phải thực hiện đúng theo quy định của Chính phủ về thi hành LPS đối với doanh nghiệp, hợp tác xã này.

b. Nếu doanh nghiệp, hợp tác xã bị yêu cầu mở thủ tục phá sản không thuộc danh mục cụ thể do Chính phủ quy định, thì Tòa án tiến hành thủ tục phá sản theo quy định của LPS, các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành LPS và hướng dẫn trong Nghị quyết này.

2. Về quy định tại Điều 3 của LPS

2.1. Doanh nghiệp, hợp tác xã bị coi là lâm vào tình trạng phá sản khi có đầy đủ các điều kiện sau đây:

a. Có các khoản nợ đến hạn.

Các khoản nợ đến hạn phải là các khoản nợ không có bảo đảm hoặc có bảo đảm một phần (chỉ tính phần không có bảo đảm) đã rõ ràng được các bên xác nhận, có đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh và không có tranh chấp;

b. Chủ nợ đã có yêu cầu thanh toán, nhưng doanh nghiệp, hợp tác xã không có khả năng thanh toán.

Yêu cầu của chủ nợ thanh toán các khoản nợ đến hạn phải có căn cứ chứng minh là chủ nợ đã có yêu cầu, nhưng không được doanh nghiệp, hợp tác xã thanh toán (như văn bản đòi nợ của chủ nợ, văn bản khát nợ của doanh nghiệp, hợp tác xã...).

3. Về quy định tại Điều 7 của LPS

3.1. Khi đối tượng bị yêu cầu mở thủ tục phá sản là hợp tác xã, thì sau khi nhận đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản, Tòa án phải kiểm tra hợp tác xã đó đăng ký kinh doanh tại đâu để xác định thẩm quyền của Tòa án như sau:

- a. Trong trường hợp hợp tác xã đăng ký kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thì Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Tòa án nhân dân cấp huyện) đó có thẩm quyền tiến hành thủ tục phá sản đối với hợp tác xã đó;
- b. Trong trường hợp hợp tác xã đăng ký kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Tòa án nhân dân cấp tỉnh) đó có thẩm quyền tiến hành thủ tục phá sản đối với hợp tác xã đó.

3.2. Trường hợp cần thiết Tòa án nhân dân cấp tỉnh lấy lên để tiến hành thủ tục phá sản đối với hợp tác xã thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện bao gồm:

- a. Hợp tác xã bị yêu cầu mở thủ tục phá sản có chi nhánh, văn phòng đại diện, có bất động sản, có nhiều chủ nợ tại nhiều huyện khác nhau;
- b. Hợp tác xã bị yêu cầu mở thủ tục phá sản có chi nhánh, văn phòng đại diện, có bất động sản, có chủ nợ hoặc người mắc nợ ở nước ngoài;
- c. Hợp tác xã bị yêu cầu mở thủ tục phá sản có khoản nợ còn có tranh chấp phải giải quyết;
- d. Hợp tác xã là đương sự trong vụ án bị đình chỉ do Tòa án ra quyết định mở thủ tục phá sản đối với hợp tác xã đó hoặc trong trường hợp phức tạp khác (cần phải tuyên bố giao dịch của doanh nghiệp, hợp tác xã quy định tại khoản 1 Điều 43 của LPS là vô hiệu...).

3.3. Khi hợp tác xã bị yêu cầu mở thủ tục phá sản thuộc một trong các trường hợp được hướng dẫn tại tiểu mục 3.2 mục 3 này thì giải quyết như sau:

- a. Toà án nhân dân cấp tỉnh có văn bản đề nghị Toà án nhân dân cấp huyện chuyển đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản cùng các giấy tờ, tài liệu kèm theo đơn yêu cầu cho Toà án nhân dân cấp tỉnh tiến hành thủ tục phá sản. Trường hợp Toà án nhân dân cấp huyện nhận thấy tự mình có thể giải quyết được thì có văn bản thông báo cho Toà án nhân dân cấp tỉnh biết và vẫn tiến hành thủ tục phá sản;
- b. Toà án nhân dân cấp huyện có công văn đề nghị và gửi đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản cùng các giấy tờ, tài liệu kèm theo đơn yêu cầu cho Toà án nhân dân cấp tỉnh để tiến hành thủ tục phá sản. Toà án nhân dân cấp tỉnh phải thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản để tiến hành thủ tục phá sản;
- c. Việc chuyển đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản cùng các giấy tờ, tài liệu kèm theo đơn yêu cầu từ Toà án nhân dân cấp huyện đến Toà án nhân dân cấp tỉnh phải được thông báo cho người nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản biết.

4. Về quy định tại Điều 8 của LPS

4.1. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản cùng các giấy tờ, tài liệu kèm theo, nếu thấy việc tiến hành thủ tục phá sản phải do Tổ Thẩm phán phụ trách, thì Thẩm phán được phân công thụ lý đơn yêu cầu báo cáo Chánh toà Toà kinh tế Toà án nhân dân cấp tỉnh để cử bổ sung thêm hai Thẩm phán tham gia Tổ Thẩm phán phụ trách việc tiến hành thủ tục phá sản. Thẩm phán được phân công thụ lý đơn yêu cầu được giao làm Tổ trưởng Tổ Thẩm phán phụ trách việc tiến hành thủ tục phá sản.

4.2. Các trường hợp cần phải do Tổ Thẩm phán phụ trách việc tiến hành thủ tục phá sản bao gồm:

- a. Trong quá trình tiến hành thủ tục phá sản cần phải giải quyết tranh chấp về khoản nợ; cần phải tuyên bố giao dịch của doanh nghiệp, hợp tác xã quy định tại khoản 1 Điều 43 của LPS là vô hiệu; giải quyết vụ án bị đình chỉ mà doanh nghiệp, hợp tác xã là đương sự trong vụ án bị đình chỉ do Toà án ra quyết định mở thủ tục phá sản đối với doanh nghiệp, hợp tác xã đó;
- b. Doanh nghiệp, hợp tác xã bị yêu cầu mở thủ tục phá sản có chi nhánh, văn phòng đại diện, có bất động sản, có nhiều chủ nợ hoặc nhiều người mắc nợ tại nhiều tỉnh

khác nhau;

c. Doanh nghiệp, hợp tác xã bị yêu cầu mở thủ tục phá sản có chi nhánh, văn phòng đại diện, có tài sản, có chủ nợ hoặc người mắc nợ ở nước ngoài hoặc trong trường hợp phức tạp khác.

4.3. Trong trường hợp Toà án nhân dân cấp huyện đang tiến hành thủ tục phá sản, nhưng phát hiện việc tiếp tục tiến hành thủ tục phá sản thuộc một trong các trường hợp phải do Tổ Thẩm phán phụ trách được hướng dẫn tại tiểu mục 4.2 mục 4 này thì có công văn chuyển hồ sơ việc giải quyết phá sản cho Toà án nhân dân cấp tỉnh. Toà án nhân dân cấp tỉnh thụ lý và tiến hành thủ tục phá sản theo quy định của LPS và hướng dẫn tại Nghị quyết này.

4.4. Thay đổi, bổ sung Thẩm phán để thành lập Tổ Thẩm phán hoặc rút bớt Thẩm phán khỏi Tổ Thẩm phán.

a. Trong quá trình tiến hành thủ tục phá sản mà Thẩm phán đang phụ trách việc tiến hành thủ tục phá sản không tiếp tục được nhiệm vụ của mình vì lý do chính đáng, thì Chánh án Toà án nhân dân cấp huyện hoặc Chánh toà Toà kinh tế Toà án nhân dân cấp tỉnh cử Thẩm phán khác thay thế;

b. Trong trường hợp việc tiến hành thủ tục phá sản lúc đầu chỉ do một Thẩm phán phụ trách, nhưng trong quá trình tiến hành thủ tục phá sản phát hiện việc tiến hành thủ tục phá sản thuộc một trong các trường hợp được hướng dẫn tại tiểu mục 4.2 mục 4 này, thì Thẩm phán đang phụ trách việc tiến hành thủ tục phá sản báo cáo Chánh toà Toà kinh tế Toà án nhân dân cấp tỉnh để cử bổ sung thêm hai Thẩm phán tham gia Tổ Thẩm phán phụ trách việc tiến hành thủ tục phá sản;

c. Trong trường hợp việc tiến hành thủ tục phá sản lúc đầu do Tổ Thẩm phán phụ trách, nhưng trong quá trình tiến hành thủ tục phá sản xét thấy việc tiếp tục tiến hành thủ tục phá sản chỉ cần một Thẩm phán phụ trách, thì Tổ trưởng Tổ Thẩm phán báo cáo Chánh toà Toà kinh tế Toà án nhân dân cấp tỉnh để rút bớt hai Thẩm phán khỏi Tổ Thẩm phán;

d. Các quyết định về việc thay đổi, bổ sung hoặc rút bớt Thẩm phán phụ trách việc tiến hành thủ tục phá sản phải được thông báo theo quy định tại Điều 29 của LPS.